

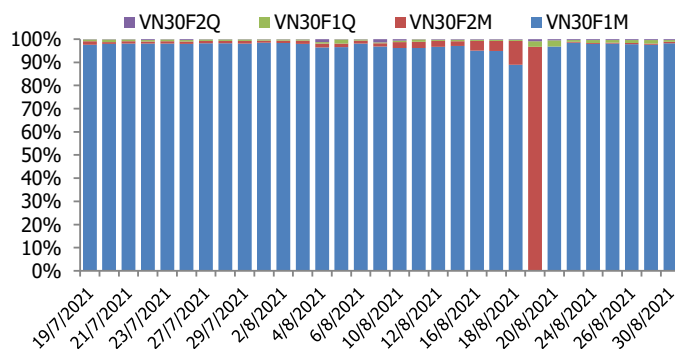
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2109</b>	16/9/2021	17	1432.90	30,115
<b>VN30F2110</b>	21/10/2021	52	1431.30	215
<b>VN30F2112</b>	16/12/2021	108	1428.20	231
<b>VN30F2203</b>	17/3/2022	199	1428.20	118

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tiếp đà hứng phần trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 8,2 đến 13,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,48 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở. Cụ thể, basis của VN30F2109 tăng lên +1,85 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +0,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 44,7% so với phiên liền trước, đạt 194.923 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở tiếp tục một phiên phục hồi mạnh mẽ khi chỉ số VN-Index tạo một GAP so với 4 phiên trước đó. Điều còn thiếu ở phiên này là thanh khoản chưa tạo được sự bứt phá cùng mức tăng mạnh của chỉ số. Một phần do dòng tiền ở nhóm midcap và smallcap vẫn hoạt động sôi nổi, một phần do các cổ phiếu bluechips vẫn đang trong quá trình retest đáy tháng 7. Sự lan tỏa của dòng tiền đầu cơ được củng cố khi nhóm cổ phiếu ngân hàng quay trở lại giúp VN-Index có phiên tăng điểm ngoạn mục, chính thức xác nhận vùng đáy ngắn hạn của VN-Index ở 1287-1300 điểm.
- Sau 2 phiên hồi phục mạnh VN30F1M đang đứng trước ngưỡng cửa quyết định xu hướng. Tuy nhiên, dòng tiền đang chuyển dịch trở lại các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, đây cũng là lý do VN30 có mức độ phục hồi kém hơn nhiều thị trường chung. Điều này đang tạo ra các dao động trong biên độ phức tạp và khó dự báo trên thị trường phái sinh. Do đó, nhà đầu tư có thể áp dụng chiến lược giao dịch trong biên độ, ưu tiên mở vị thế mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn vẫn là vùng 1420-1425 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1432; 1442 và 1446 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

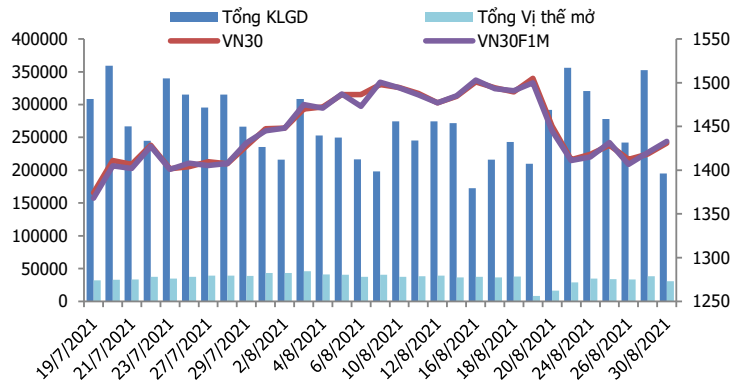
Ưu tiên mở vị thế mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1420-1425 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1432; 1442 và 1446 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở vị thế Long và nắm giữ Long nếu chỉ số break qua vùng cản 1435 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

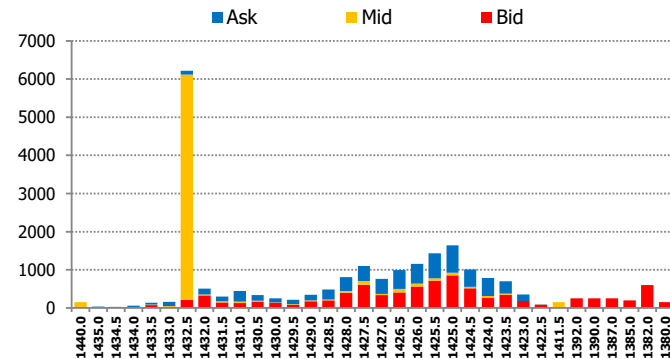
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2109	1432.9	0.91	194,331	-44.8	30,115	-19.5
VN30F2110	1431.3	0.94	450	-2.6	215	11.4
VN30F2112	1428.2	0.58	29	-46.3	231	-61.2
VN30F2203	1428.2	0.58	113	126.0	118	-14.5
<b>Tổng</b>			194,923	-44.7	30,679	-20.0

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường phái sinh tiếp đà hứng phấn trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 8,2 đến 13,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,48 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 194.923 hợp đồng, giảm 44,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 9 với 194.331 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2109 là 1431,91 điểm (thấp hơn 0,99 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2110 là 1433,69 điểm (+2,39 điểm), VN30F2112 là 1436,53 điểm (+8,33 điểm) và VN30F2203 là 1441,16 điểm (+12,96 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

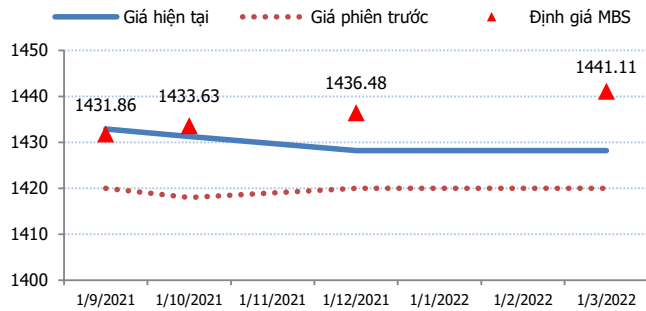
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1425-1428</b>	<b>1416-1420</b>	<b>1375-1387</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1435-1438</b>	<b>1442-1446</b>	<b>1508-1512</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

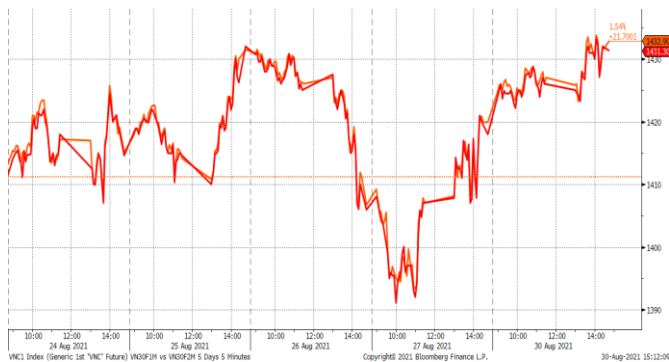


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	-2.00	0.4	-0.88
VN30F1Q - VN30F1M	-4.7	0.00	-4.7	-0.26
VN30F1Q - VN30F2M	-3.1	2.00	-5.1	0.62
VN30F2Q - VN30F1M	-4.7	0.00	-4.7	0.68
VN30F2Q - VN30F2M	-3.1	2.00	-5.1	1.56
VN30F2Q - VN30F1Q	0	0.00	0	0.94

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



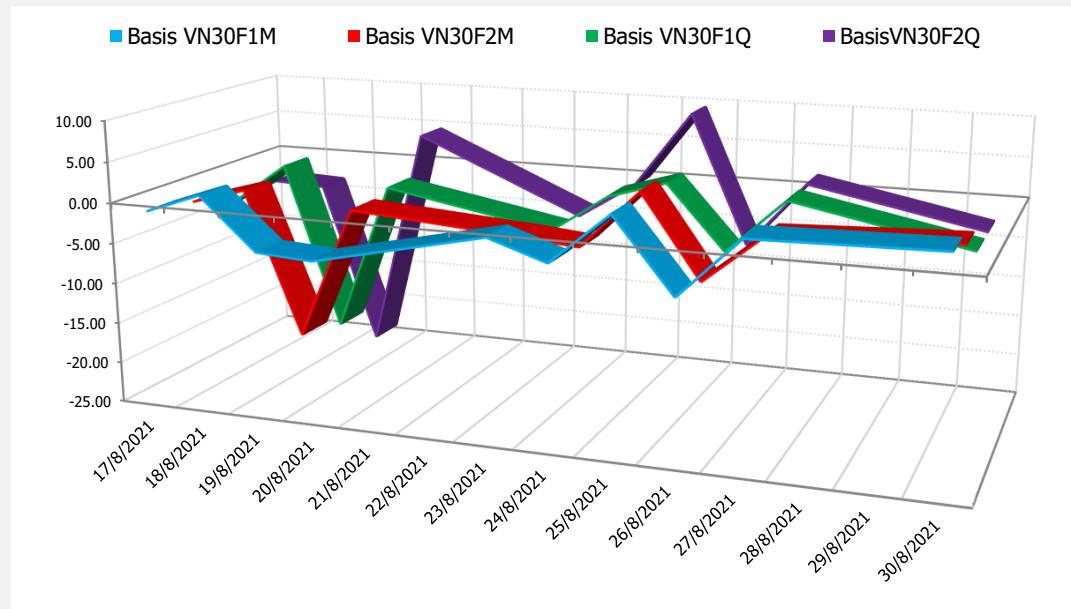
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

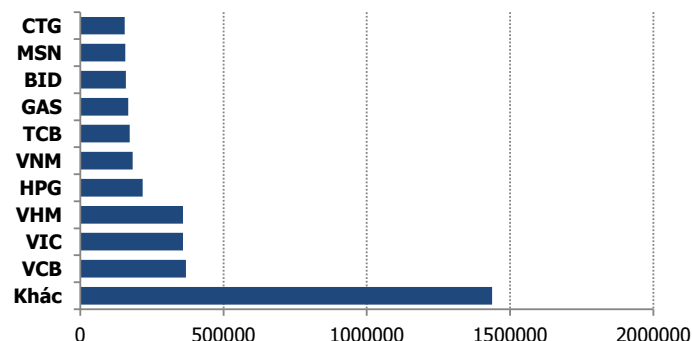
- Thị trường phái sinh tiếp đà hứng phần trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 8,2 đến 13,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,48 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở. Cụ thể, basis của VN30F2109 tăng lên +1,85 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +0,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng co hẹp, hiện nằm trong khoảng -4,7 điểm đến +0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2110-VN30F2109) tăng nhẹ lên -1,6 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

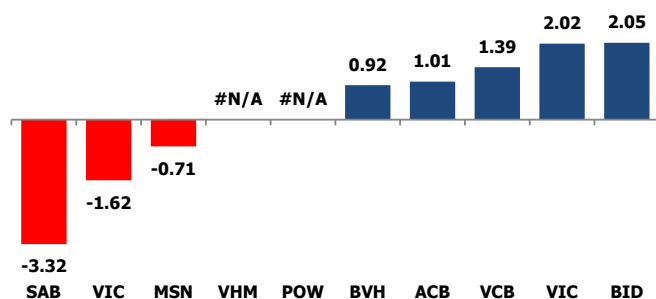


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1328.14	1431.05
Thay đổi	14.94	12.48
%Chg	1.14	0.88
YTD	20.32	33.65
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,008.38	3,732.79
P/E	15.99	14.43
P/B	2.57	2.90

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Ở rõ VN30, sắc xanh chiếm ưu thế áp đảo với 26 mã tăng, 3 mã giảm và 1 mã đứng tham chiếu. CTG và BVH cùng dẫn đầu khi đều vượt hơn 3%. TCB, HPG, STB và SSI tăng hơn 2% và nhiều mã tăng giá khác. MSN, SAB, VIC và VHM là những mã không hiện sắc xanh, trong đó VHM dừng chân ở mức giá vàng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,48 điểm (+0,88%) lên 1431,05 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 165 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.302 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng gần 400 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào VNM (-211 tỷ đồng), MSN (-195 tỷ đồng), FUEVFNVD (-109 tỷ đồng), PNJ (-35 tỷ đồng),...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,328.14	1.14	15.99	20.32
<b>Dow Jones</b>	35,399.84	(0.16)	21.43	15.66
<b>S&amp;P500</b>	4,528.79	0.43	27.13	20.57
<b>Nikkei 225</b>	27,709.08	(0.29)	15.99	0.97
<b>Shanghai</b>	3,528.15	0.17	15.12	1.59
<b>DAX</b>	15,887.31	0.22	18.19	15.81
<b>Vàng</b>	1,811.95	0.09		(4.55)
<b>Dầu WTI</b>	69.07	(0.20)		42.35

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 30/08/2021</b>			
Đức- CPI	0.90%	0.10%	0.00%
Mỹ- Doanh số nhà chờ bán	-2.00%	0.40%	-1.80%
<b>Thứ Ba - 31/08/2021</b>			
Trung Quốc- PMI sản xuất	50.40	50.20	
<b>Thứ Tư -01/09/2021</b>			
Mỹ- PMI sản xuất	59.50	58.70	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-2.979M	-2.833M	
<b>Thứ Năm - 02/09/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	353K	345K	
<b>Thứ Sáu - 03/09/2021</b>			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	5.40%	5.20%	
<b>Thứ Hai - 23/08/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chỉ số S&P 500 lập kỷ lục mới vào ngày thứ Hai (30/8) khi thị trường chứng khoán tiếp tục leo dốc trong những ngày cuối cùng của tháng 8. Chỉ số Dow Jones giảm 55,96 điểm, tương đương 0,16%, xuống 35.399,84 điểm. S&P 500 tăng 19,42 điểm, tương đương 0,43%, lên 4.528,79 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.509,37 điểm thiết lập hôm 27/8. Nasdaq tăng 136,39 điểm, tương đương 0,9%, lên 15.265,89 điểm.
- Sản lượng bất ổn vì bão Ida, giá dầu tăng. Chốt phiên 30/8, dầu Brent tăng 71 US cent hay 0,98% lên 73,41 USD, trong phiên giá đã lên tới 73,69 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 2/8. Dầu thô WTI tăng 47 US cent hay 0,68% lên 69,21 USD/thùng, giá đã lên tới 69,64 USD/thùng, cao nhất kể từ ngày 6/8.
- Giá vàng giảm sau khi chạm mức cao nhất gần 4 tuần trong phiên giao dịch này, do USD tăng giá và các nhà đầu tư thận trọng trước một báo cáo việc làm quan trọng của Mỹ trong tuần này. Vàng giao ngay giảm 0,4% xuống 1.808,67 USD/ounce sau khi chạm mức cao nhất kể từ ngày 4/8.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 BID, VIC và VCB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, BID đóng góp 2,05 điểm cho chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.43	48,700	2.31	2.31%	822.187	0.89	12.01	3.30
TCB	Banks	8.82	49,200	2.39	2.70%	597.9	0.35	10.67	2.07
VIC	Real Estate Management & Development	7.94	94,100	-0.74	1.28%	133.942	-1.62	48.69	4.44
VPB	Banks	7.74	61,600	0.65	1.47%	251.273	0.18	12.19	2.52
ACB	Banks	5.81	32,150	1.26	2.53%	256.758	1.01	8.96	2.15
VNM	Food Products	5.75	87,400	0.46	0.69%	376.259	0.48	19.12	5.78
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.60	92,200	0.22	0.98%	138.071	0.04	21.78	4.98
VHM	Real Estate Management & Development	5.57	106,900	0.00	1.03%	938.879	0.00	13.58	3.86
MBB	Banks	4.65	28,400	1.43	3.21%	448.424	0.32	10.27	2.01
MSN	Food Products	4.31	132,600	-2.43	4.45%	364.603	-0.71	103.51	9.63
NVL	Real Estate Management & Development	4.22	104,000	0.19	0.87%	210.199	0.38	28.92	4.55
STB	Banks	3.76	27,900	2.20	2.76%	323.771	0.05	14.52	1.66
VCB	Banks	3.19	99,300	1.53	1.64%	120.612	1.39	17.94	3.51
HDB	Banks	2.93	26,700	0.75	1.13%	54.65	0.14	10.80	2.16
VJC	Airlines	2.70	126,900	0.08	2.42%	154.727	0.18	56.25	4.54
MWG	Specialty Retail	2.69	110,600	1.16	1.54%	141.078	0.10	17.21	4.32
SSI	Capital Markets	2.09	62,400	1.96	2.97%	760.918	0.41	22.15	3.60
CTG	Banks	1.83	32,300	3.69	3.19%	420.394	0.23	9.45	1.68
TPB	Banks	1.75	34,650	1.91	2.65%	76.083	0.34	8.25	1.83
VRE	Real Estate Management & Development	1.57	27,200	1.49	2.06%	63.779	0.07	22.76	2.03
PDR	Capital Markets	1.31	85,500	0.59	2.13%	281.868	#N/A	29.48	7.46
KDH	Real Estate Management & Development	1.26	39,500	0.89	2.44%	50.062	0.30	20.09	2.85
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.24	86,400	0.70	1.52%	67.455	0.05	14.86	3.44
SAB	Food Products	0.82	147,200	-0.88	1.70%	17.441	-3.32	20.18	4.53
GAS	Gas Utilities	0.66	87,500	0.57	1.49%	69.588	0.78	21.46	3.58
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.63	49,550	0.10	1.42%	41.227	0.04	17.00	2.63
BID	Banks	0.50	39,450	1.94	1.80%	55.223	2.05	16.01	1.95
GVR	Real Estate Management & Development	0.47	37,600	0.53	2.96%	206.313	0.09	31.86	3.11
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.44	11,950	0.42	2.95%	157.464	0.01	11.52	0.97
BVH	Beverages	0.32	55,000	3.00	2.61%	79.825	0.92	21.59	1.99

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>